

Số: 901 /BC-TTCP

Hà Nội, ngày 14 tháng 4 năm 2023

BÁO CÁO

Tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của các Bộ ngành, địa phương đối với dự thảo Nghị định quy định về cơ quan thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành và hoạt động của cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành

Thực hiện Quyết định số 1529/QĐ-TTg ngày 12/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết thi hành các luật, nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại kỳ họp thứ 4, Thanh tra Chính phủ đã chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan xây dựng dự thảo Nghị định quy định về cơ quan thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành và hoạt động của cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành (sau đây gọi chung là dự thảo Nghị định). Ngày 10/3/2023, Thanh tra Chính phủ đã có Công văn số 718/TTCP-PC gửi dự thảo Nghị định để lấy ý kiến góp ý của các Bộ ngành, địa phương và đăng tải dự thảo Nghị định lên Cổng thông tin điện tử của Chính phủ, Trang thông tin điện tử của Thanh tra Chính phủ để lấy ý kiến Nhân dân về dự thảo Nghị định. Đến nay, Thanh tra Chính phủ đã nhận được văn bản góp ý của 79 cơ quan (trong đó có 20 Bộ ngành và 59 Ủy ban nhân dân cấp tỉnh).

Nhìn chung, các góp ý đều nhất trí về sự cần thiết của việc xây dựng, phạm vi điều chỉnh và những nội dung cơ bản của dự thảo Nghị định, bên cạnh đó, có nhiều ý kiến đóng góp nhằm hoàn thiện Dự thảo. Thanh tra Chính phủ báo cáo về việc tiếp thu, giải trình ý kiến của các Bộ ngành, địa phương như sau:

I. NHỮNG NỘI DUNG TIẾP THU

1. Về Thanh tra Bảo hiểm xã hội Việt Nam

a) Về tổ chức, hoạt động của Thanh tra Bảo hiểm xã hội Việt Nam: Có một số ý kiến (UBND Tỉnh Điện Biên, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bảo hiểm Xã hội Việt Nam, Bộ Lao động Thương binh và Xã hội) cho rằng: Theo quy định tại Mục 5 chương III Luật Viên chức năm 2010 và Chương III Nghị định số 115/2020/NĐ-CP, đối với viên chức chỉ có các hình thức sử dụng “bố trí, phân công công tác, biệt phái”, không có hình thức sử dụng “điều động, luân chuyển”. Do vậy, đề nghị nghiên cứu, điều chỉnh lại quy định dự thảo Nghị định cho phù hợp.

Tiếp thu ý kiến này, Thanh tra Chính phủ đã chỉnh lý tại Điều 13 của dự thảo Nghị định.

b) *Về thanh tra viên ở Thanh tra Bảo hiểm xã hội Việt Nam*: Bảo hiểm xã hội Việt Nam đề nghị sửa quy định về chế độ đối với thanh tra viên ở Thanh tra Bảo hiểm xã hội Việt Nam như sau: *Thanh tra viên của Thanh tra Bảo hiểm xã hội được hưởng quyền lợi như công chức, viên chức của Ngành Bảo hiểm xã hội Việt Nam và được hưởng lương, phụ cấp thâm niên nghề, phụ cấp trách nhiệm theo nghề thanh tra, các chế độ, chính sách đặc thù khác theo quy định của pháp luật*.

Tiếp thu ý một phần ý kiến này, Thanh tra Chính phủ đã chỉnh lý tại Điều 14 của dự thảo Nghị định.

2. Về Thanh tra Tổng cục, Cục thuộc Bộ

Có một số ý kiến đề nghị bổ sung thêm các Tổng cục, Cục thuộc Bộ được thành lập cơ quan thanh tra.

Nội dung này, Thanh tra Chính phủ vừa tiếp thu, vừa giải trình. Theo đó, đã tiếp thu và bổ sung thêm một số Thanh tra Tổng cục, Cục thuộc Bộ. Cụ thể, các cơ quan Thanh tra Tổng cục, Cục tại Dự thảo sau khi tiếp thu bao gồm 09 cơ quan như sau:

1. Thanh tra Cục An toàn bức xạ và hạt nhân;
2. Thanh tra Cục Bổ trợ tư pháp;
3. Thanh tra Cục Hàng hải Việt Nam;
4. Thanh tra Cục Hàng không Việt Nam;
5. Thanh tra Kho bạc Nhà nước;
6. Thanh tra Tổng cục Hải quan;
7. Thanh tra Tổng cục Thuế;
8. Thanh tra Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp;
9. Thanh tra Ủy ban Chứng khoán nhà nước.

3. Về cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành

a) *Về các cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành (TTCN)*: Dự thảo quy định liệt kê những cơ quan được giao thực hiện chức năng TTCN. Một số Bộ và UBND cấp tỉnh đề nghị bổ sung thêm một số cơ quan vào danh sách các cơ quan được giao thực hiện chức năng TTCN.

Về nội dung này, Thanh tra Chính phủ vừa tiếp thu, vừa giải trình. Theo đó, đã tiếp thu và bổ sung thêm một số Bộ có cơ quan được giao chức năng TTCN, bổ sung một số cơ quan được giao thực hiện chức năng TTCN theo đề nghị của Bộ ngành, UBND cấp tỉnh như: Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số thuộc Bộ

Công Thương, Cục An toàn thông tin thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông, Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực thuộc Bộ Tư pháp, Kho bạc Nhà nước tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Cục Dự trữ nhà nước... thuộc Bộ Tài chính..., cụ thể tại Điều 20 của dự thảo Nghị định.

b) Về người được giao thực hiện nhiệm vụ TTCN:

- Có ý kiến đề nghị bổ sung quy định về đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ thanh tra cho người được giao thực hiện nhiệm vụ TTCN vì đây là những người trực tiếp triển khai công tác TTCN, cần thiết phải có kỹ năng và nghiệp vụ như đối với thanh tra viên.

Tiếp thu ý kiến này, Thanh tra Chính phủ đã bổ sung tại khoản 3 Điều 25 của dự thảo Nghị định.

- Một số ý kiến cho rằng, dự thảo Nghị định này và dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thanh tra cùng có quy định về “người được giao thực hiện nhiệm vụ TTCN” (tại Điều 3, Điều 4, Điều 5, Điều 6, Điều 17). Vì vậy, đề nghị rà soát, thống nhất đưa các quy định về người được giao thực hiện nhiệm vụ TTCN vào Nghị định này để tránh trùng lặp về nội dung giữa các văn bản đang được xây dựng.

Thanh tra Chính phủ đã tiếp thu ý kiến này, thống nhất không quy định về người được giao thực hiện nhiệm vụ TTCN tại Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thanh tra mà chỉ quy định tại dự thảo Nghị định này.

4. Về điều khoản chuyên tiếp

Bộ Công Thương đề nghị quy định bổ sung như sau: “*Các cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành mà không còn được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành sau khi Nghị định này có hiệu lực đang tiến hành thanh tra thì tiếp tục tiến hành thanh tra cho đến khi ban hành Kết luận thanh tra theo quy định*”.

Tiếp thu ý kiến này, Thanh tra Chính phủ đã bổ sung nội dung này tại Điều 42 của dự thảo Nghị định như sau: “*Các cơ quan thanh tra, cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành mà không được tiếp tục thành lập cơ quan thanh tra, không được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành theo quy định của Nghị định này mà đã có quyết định thanh tra trước khi Nghị định này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục thực hiện các cuộc thanh tra theo quy định*”.

Ngoài ra, một số góp ý nhỏ và về mặt kỹ thuật soạn thảo, Thanh tra Chính phủ đã nghiên cứu tiếp thu và thể hiện như dự thảo Nghị định.

II. NHỮNG NỘI DUNG GIẢI TRÌNH

1. Về tên gọi của dự thảo Nghị định và phạm vi điều chỉnh

Có một số ý kiến (Bộ Công thương, Bảo hiểm Xã hội Việt Nam, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, UBND tỉnh Hà Tĩnh, Thái Bình) đề nghị xem xét lại tên Nghị định và phạm vi điều chỉnh của Nghị định vì theo quy định của Luật Thanh tra năm 2022 thì Thanh tra bộ, Thanh tra tỉnh tại những nơi không thành lập thanh tra sở có thực hiện chức năng TTCN. Tuy nhiên, dự thảo Nghị định chỉ quy định về hoạt động TTCN của cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành, Thanh tra Cục, Thanh tra Tổng cục. Trong khi đó hoạt động thanh tra chuyên ngành của Thanh tra bộ, Thanh tra tỉnh (tại những nơi không thành lập thanh tra sở) chưa có văn bản nào quy định. Do đó, đề nghị bổ sung Thanh tra tỉnh, Thanh tra bộ vào phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của Nghị định. Đồng thời, nghiên cứu, bổ sung quy định cụ thể về cơ cấu, tổ chức, trình tự, thủ tục thanh tra chuyên ngành của Thanh tra tỉnh đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân thuộc phạm vi quản lý của các sở không thành lập cơ quan thanh tra.

Về nội dung này, Thanh tra Chính phủ giải trình như sau: Luật Thanh tra năm 2022 đã quy định chi tiết, cụ thể về trình tự, thủ tục tiến hành một cuộc thanh tra hành chính (tại Điều 49) và trình tự, thủ tục, tiến hành một cuộc thanh tra chuyên ngành (tại Điều 50). Do vậy, hoạt động TTCN của Thanh tra bộ và hoạt động TTCN của Thanh tra tỉnh trong những lĩnh vực không thành lập Thanh tra sở được thực hiện theo những quy định nói trên của Luật Thanh tra 2022. Khoản 3 Điều 37 của Luật Thanh tra 2022 chỉ giao Chính phủ quy định chi tiết về hoạt động thanh tra và việc thực hiện kết luận thanh tra của cơ quan được giao thực hiện chức năng TTCN. Do vậy, về nội dung này, cơ quan chủ trì soạn thảo đề nghị giữ nguyên như dự thảo Nghị định.

2. Về Thanh tra Bảo hiểm xã hội Việt Nam

a) Về tổ chức của Thanh tra Bảo hiểm xã hội

Có một số ý kiến (Bảo hiểm Xã hội Việt Nam, Đồng Tháp, Long An) đề nghị quy định hệ thống tổ chức của Thanh tra Bảo hiểm xã hội gồm Thanh tra Bảo hiểm xã hội Việt Nam và Thanh tra Bảo hiểm xã hội tỉnh.

Về nội dung này, Thanh tra Chính phủ giải trình như sau: Theo quy định tại Điều 34 của Luật Thanh tra, Chính phủ xem xét, quyết định việc thành lập cơ quan thanh tra ở cơ quan thuộc Chính phủ khi đáp ứng các điều kiện: (1) Được giao thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước; (2) Được luật giao nhiệm vụ thanh tra. Qua rà soát cho thấy, trong các cơ quan thuộc Chính phủ hiện nay, cơ quan Bảo hiểm xã hội Việt Nam là cơ quan nhà nước có chức năng thực hiện chế độ, chính sách bảo hiểm xã hội, quản lý và sử dụng các quỹ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp; thanh tra việc đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế (Điều 93 của Luật Bảo hiểm xã hội). Với vị trí, chức năng và nhiệm vụ đáp ứng yêu cầu của Luật Thanh tra, dự thảo Nghị định quy định về việc thành lập cơ quan thanh tra tại Bảo hiểm xã hội Việt Nam. Điều 10

của dự thảo Nghị định quy định về vị trí, chức năng của Thanh tra Bảo hiểm xã hội Việt Nam. Theo đó, Thanh tra Bảo hiểm xã hội Việt Nam là cơ quan của Bảo hiểm xã hội Việt Nam, thực hiện nhiệm vụ TTCN về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp theo quy định của pháp luật.

Như vậy, Luật Thanh tra chỉ quy định việc thành lập cơ quan thanh tra ở cơ quan thuộc Chính phủ (Bảo hiểm xã hội Việt Nam) mà không quy định việc thành lập cơ quan thanh tra ở các cơ quan thuộc hệ thống ngành dọc của cơ quan bảo hiểm xã hội (Bảo hiểm xã hội tỉnh). Do vậy, không có căn cứ để quy định việc thành lập cơ quan thanh tra ở Bảo hiểm xã hội tỉnh. Bên cạnh đó, hiện nay theo quy định hiện hành, Bảo hiểm xã hội tỉnh đang là cơ quan được giao thực hiện chức năng TTCN. Căn cứ vào quy định tại Điều 36 của Luật Thanh tra năm 2022 về điều kiện giao thực hiện chức năng TTCN, Dự thảo tiếp tục quy định Bảo hiểm xã hội tỉnh là cơ quan được giao thực hiện chức năng TTCN. Quy định này là phù hợp với Luật Thanh tra năm 2022, phù hợp với chủ trương của Đảng về tinh gọn bộ máy nhà nước, tránh làm phát sinh tổ chức, đầu mối mới. Do vậy, Thanh tra Chính phủ đề nghị giữ nguyên như dự thảo Nghị định.

b) Về chức năng của Thanh tra Bảo hiểm xã hội Việt Nam

Có một số ý kiến (UBND tỉnh Hòa Bình, Gia Lai, Trà Vinh, Hà Giang, Đồng Tháp, Long An) đề nghị sửa quy định về chức năng, nhiệm vụ của Thanh tra Bảo hiểm xã hội Việt Nam là: Thanh tra chuyên ngành **về đóng** bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp theo quy định của pháp luật đảm bảo phù hợp với quy định tại Khoản 3, Điều 13 của Luật Bảo hiểm xã hội và Chương II, Nghị định số 21/2016/NĐ-CP ngày 31/3/2016 của Chính phủ quy định việc thực hiện chức năng TTCN về đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế của cơ quan bảo hiểm xã hội.

Về vấn đề này, Thanh tra Chính phủ giải trình như sau: Dự thảo Nghị định chỉ quy định chức năng, nhiệm vụ của Thanh tra Bảo hiểm xã hội Việt Nam là “thực hiện nhiệm vụ TTCN về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp theo quy định của pháp luật”. Như vậy dự thảo Nghị định chỉ quy định chung, bao quát, còn phạm vi, nội dung thanh tra cụ thể của Bảo hiểm xã hội Việt Nam sẽ được thực hiện theo quy định của Luật Bảo hiểm xã hội và các quy định có liên quan. Quy định như vậy là phù hợp với Luật Bảo hiểm xã hội, đồng thời có tính bao quát để tránh việc sau này khi Luật Bảo hiểm xã hội sửa đổi, mở rộng phạm vi thanh tra của Bảo hiểm xã hội (không chỉ thanh tra việc đóng mà còn thanh tra việc chi từ quỹ bảo hiểm...) thì tránh việc phải sửa đổi, bổ sung Nghị định này. Do vậy, Thanh tra Chính phủ đề nghị giữ nguyên như Điều 10 Dự thảo.

c) Về hoạt động của Thanh tra Bảo hiểm xã hội Việt Nam

Bảo hiểm Xã hội Việt Nam, UBND tỉnh Long An đề nghị quy định hoạt động thanh tra của Thanh tra Bảo hiểm xã hội được thực hiện *như hoạt động thanh tra của Thanh tra Bộ* theo quy định của Luật Thanh tra, Nghị định của

Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thanh tra.

Về nội dung này, Thanh tra Chính phủ giải trình như sau: Thanh tra Bảo hiểm xã hội Việt Nam là cơ quan thanh tra của cơ quan thuộc Chính phủ. Do vậy, vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Thanh tra Bảo hiểm Xã hội Việt Nam có những điểm khác so với Thanh tra bộ. Do vậy, việc dẫn chiếu hoạt động của Thanh tra Bảo hiểm xã hội Việt Nam được thực hiện *như hoạt động thanh tra của Thanh tra Bộ* là không phù hợp. Để đảm bảo có đủ hành lang pháp lý cho Thanh tra Bảo hiểm xã hội Việt Nam hoạt động, dự thảo Nghị định quy định: Hoạt động thanh tra của Thanh tra Bảo hiểm xã hội Việt Nam được thực hiện theo quy định của Luật Thanh tra, quy định của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thanh tra. Còn lại một số nội dung khác như: việc xây dựng, ban hành kế hoạch thanh tra, thời hạn thanh tra, gia hạn thời hạn thanh tra, thời hạn thanh tra lại, tiêu chuẩn trưởng đoàn thanh tra, thời gian xây dựng báo cáo kết quả thanh tra, thời gian xây dựng dự thảo kết luận thanh tra của Thanh tra Bảo hiểm xã hội Việt Nam được áp dụng như quy định đối với Thanh tra Bộ (Khoản 3 Điều 13 của dự thảo Nghị định).

3. Về Thanh tra Tổng cục, Cục thuộc Bộ

Có một số ý kiến đề nghị bổ sung thêm các Tổng cục, Cục thuộc bộ được thành lập cơ quan thanh tra.

Về nội dung này, ngoài những nội dung đã tiếp thu (bổ sung việc thành lập cơ quan thanh tra tại một số Tổng cục, Cục tại Điều 15 của dự thảo Nghị định), Thanh tra Chính phủ giải trình như sau: Một số Tổng cục, Cục thuộc bộ được đề nghị thành lập cơ quan thanh tra, tuy nhiên, qua nghiên cứu quy định về chức năng, nhiệm vụ của các Tổng cục, Cục, báo cáo của các Bộ ngành và kết quả làm việc trực tiếp với các Tổng cục, cục thuộc Bộ, Thanh tra Chính phủ thấy rằng: (1) Các Tổng cục, Cục thuộc Bộ này chưa đáp ứng điều kiện theo quy định tại điểm c Khoản 2 Điều 18 của Luật Thanh tra 2022 là có phạm vi đối tượng quản lý nhà nước chuyên ngành, lĩnh vực lớn, phức tạp, quan trọng đối với phát triển kinh tế - xã hội; (2) thực tiễn kết quả hoạt động thanh tra, kiểm tra của các Tổng cục, Cục này trong những năm vừa qua cho thấy, các cơ quan này chủ yếu thực hiện hoạt động kiểm tra theo chức năng quản lý, nhu cầu thực hiện thanh tra không lớn. Do vậy, một số Tổng cục, Cục này được quy định là cơ quan được giao thực hiện chức năng TTCN quy định tại Điều 20 của dự thảo Nghị định. Còn lại, việc thực hiện thanh tra trong các lĩnh vực do các Tổng cục, Cục này quản lý sẽ do Thanh tra Bộ thực hiện để đảm bảo hiệu quả, tránh sự phát sinh thêm tổ chức không cần thiết.

4. Về Thanh tra sở

a) *Về cơ quan thanh tra sở*: Nhiều ý kiến đề nghị giữ nguyên việc tổ chức Thanh tra tại các Sở như quy định hiện hành để đảm bảo công cụ quản lý nhà

nước và phù hợp với Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Tiếp công dân và Luật Phòng chống tham nhũng.

Về nội dung này, Thanh tra Chính phủ giải trình như sau: Điều 26 của Luật Thanh tra 2022 đã quy định Thanh tra sở được thành lập trong các trường hợp sau: (1) Theo quy định của luật; (2) Tại sở có phạm vi quản lý rộng và yêu cầu quản lý chuyên ngành phức tạp theo quy định của Chính phủ; (3) Tại sở do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định căn cứ vào yêu cầu quản lý nhà nước tại địa phương và biên chế được giao.

Sau khi nghiên cứu chức năng, nhiệm vụ, phạm vi quản lý nhà nước của các sở, báo cáo kết quả hoạt động thanh tra của thanh tra các sở trong những năm gần đây, dự thảo Nghị định đã quy định 07 cơ quan Thanh tra sở như tại dự thảo Nghị định. Đây là những sở được Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đề xuất nhiều nhất. Tuy nhiên, các sở còn lại nếu có nhu cầu thành lập cơ quan Thanh tra, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh sẽ quyết định căn cứ vào yêu cầu quản lý nhà nước tại địa phương và biên chế được giao. Đồng thời, theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Luật Thanh tra 2022, tại những sở không thành lập cơ quan thanh tra, Giám đốc sở giao đơn vị thuộc sở thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Do vậy, các nhiệm vụ trong lĩnh vực tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực không bị bỏ trống.

b) Về tiêu chí thành lập Thanh tra sở: Có một số ý kiến đề nghị bổ sung tiêu chí thành lập Thanh tra sở vì Nghị định số 24/2014/NĐ-CP quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (được sửa đổi bởi Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020) mới chỉ quy định tiêu chí thành lập văn phòng và phòng chuyên môn nghiệp vụ (trong đó có tiêu chí về biên chế tối thiểu) mà chưa quy định tiêu chí thành lập Thanh tra sở. Do đó, không có cơ sở để xác định điều kiện biên chế tối thiểu để thành lập Thanh tra sở.

Về nội dung này, Thanh tra Chính phủ giải trình như sau: Như đã giải trình ở trên, Điều 26 của Luật Thanh tra 2022 đã quy định tiêu chí thành lập Thanh tra sở. Theo đó, Thanh tra sở được thành lập trong 03 trường hợp như đã nêu. Trong đó, ngoài các sở được thành lập tổ chức thanh tra theo quy định tại dự thảo Nghị định này thì Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ vào yêu cầu quản lý nhà nước tại địa phương và biên chế được giao sẽ quyết định việc thành lập Thanh tra sở tại các sở còn lại. Quy định này đảm bảo quyền chủ động, linh hoạt cho các tỉnh, phù hợp với đặc thù của mỗi địa phương.

Bên cạnh đó, Theo quy định tại khoản 2 Điều 5 của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (được sửa đổi bởi Nghị định số

107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020) thì tiêu chí thành lập phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc sở là: *tối thiểu 07 biên chế công chức đối với phòng thuộc sở của thành phố Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh; tối thiểu 06 biên chế công chức đối với phòng thuộc sở của cấp tỉnh loại I; tối thiểu 05 biên chế công chức đối với phòng thuộc sở của cấp tỉnh loại II và loại III.* Thanh tra sở là đơn vị tương đương phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc sở. Do vậy, UBND cấp tỉnh căn cứ quy định này và yêu cầu quản lý nhà nước tại địa phương để quyết định việc thành lập thanh tra sở.

5. Về cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành

a) Về các cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành (TTCN)

Một số Bộ và UBND cấp tỉnh đề nghị bổ sung thêm một số cơ quan vào danh sách các cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành.

Về vấn đề này, ngoài những nội dung đã tiếp thu, chỉnh lý bổ sung tại dự thảo Nghị định, Thanh tra Chính phủ giải trình như sau: Một số Tổng cục, Cục thuộc Bộ, Cục thuộc Tổng cục và tương đương được đề nghị là cơ quan được giao thực hiện chức năng TTCN. Tuy nhiên, qua nghiên cứu quy định về chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan này, báo cáo tổng hợp kết quả công tác thanh tra của các cơ quan này trong một số năm gần đây và kết quả làm việc trực tiếp với các cơ quan dự kiến hoặc được đề nghị giao chức năng TTCN, Thanh tra Chính phủ thấy rằng: (1) phạm vi, nội dung thanh tra của các cơ quan được đề nghị giao chức năng TTCN này còn hẹp, chưa cụ thể; (2) thực tiễn kết quả hoạt động thanh tra, kiểm tra của các cơ quan này trong những năm vừa qua cho thấy, các cơ quan này chủ yếu thực hiện hoạt động kiểm tra theo thẩm quyền quản lý, nhu cầu thực hiện thanh tra không lớn, không bức thiết, số cuộc thanh tra được tiến hành trong một năm tương đối ít. Do vậy, các cơ quan này tiếp tục thực hiện thẩm quyền kiểm tra trong lĩnh vực được giao quản lý. Trường hợp cần phải tiến hành thanh tra trong lĩnh vực đó sẽ do Thanh tra Bộ thực hiện để đảm bảo hiệu quả.

b) Về chế độ đối với người được giao thực hiện nhiệm vụ TTCN

Một số ý kiến cho rằng hiện nay, công chức thanh tra chuyên ngành đang thực hiện nhiệm vụ như của thanh tra viên nhưng chỉ được hưởng chế độ bồi dưỡng khi thực hiện nhiệm vụ thanh tra. Do đó, việc này chưa tương ứng với nhiệm vụ được giao và chưa động viên được đội ngũ công chức thanh tra trong quá trình thực hiện nhiệm vụ; do vậy đề nghị sửa đổi, bổ sung nội dung này tương tự như quy định tại khoản 4 Điều 8 của dự thảo Nghị định về chế độ đối với thanh tra viên Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

Về nội dung này, Thanh tra Chính phủ giải trình như sau: Cơ quan được giao thực hiện chức năng TTCN là cơ quan thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực được giao thêm chức năng TTCN. Các cơ quan này chủ yếu thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước theo chức năng, nhiệm vụ được

giao, không phải là cơ quan thanh tra chuyên nghiệp. Người được giao nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành vẫn thực hiện nhiệm vụ của công chức, viên chức của cơ quan đó theo quy định, được hưởng các chế độ, quyền lợi của công chức, viên chức của cơ quan quản lý nhà nước đó. Chỉ khi phát sinh hoạt động thanh tra thì những người này mới được giao thực hiện nhiệm vụ thanh tra. Do vậy, việc quy định người được giao thực hiện nhiệm vụ TTCN được hưởng chế độ bồi dưỡng khi thực hiện nhiệm vụ thanh tra là phù hợp. Thanh tra Chính phủ đề nghị giữ nguyên như Dự thảo.

6. Về hoạt động thanh tra của cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành

a) *Về tiêu chuẩn của Trưởng đoàn thanh tra:* Một số ý kiến (Bộ Giao thông Vận tải, Bộ Khoa học và Công nghệ, tỉnh Kiên Giang, Thái Nguyên, Bình Định, Tp. Hải Phòng, Ninh Thuận, Kon Tum, Hà Tĩnh, Lâm Đồng, Quảng Bình, Đăk Nông, Bình Phước, Đồng Nai) cho rằng: Khoản 2 Điều 26 của dự thảo Nghị định quy định: “Đối với Đoàn thanh tra do Tổng cục trưởng, Cục trưởng Cục thuộc Bộ thành lập thì Trưởng đoàn thanh tra phải từ Phó trưởng phòng hoặc chuyên viên chính hoặc tương đương trở lên” và “Đối với Đoàn thanh tra do Cục trưởng Cục thuộc Tổng cục thành lập thì Trưởng đoàn thanh tra phải từ chuyên viên hoặc tương đương trở lên”. Tuy nhiên, theo quy định tại khoản 2 Điều 60 của Luật Thanh tra thì “Trưởng đoàn thanh tra, Phó Trưởng đoàn thanh tra (nếu có) phải là người đã được bổ nhiệm vào ngạch thanh tra viên”. Quy định như Dự thảo là không thống nhất với Luật Thanh tra.

Về nội dung này, Thanh tra Chính phủ giải trình như sau: Khoản 2 Điều 60 của Luật Thanh tra quy định về tiêu chuẩn của Trưởng đoàn thanh tra áp dụng đối với các cơ quan thanh tra. Còn đối với các cơ quan được giao thực hiện chức năng TTCN thì việc áp dụng quy định tại khoản 2 Điều 60 của Luật Thanh tra là không phù hợp vì các cơ quan được giao thực hiện chức năng TTCN không có thanh tra viên mà chỉ có người được giao nhiệm vụ TTCN. Chính vì vậy, Luật Thanh tra đã giao Chính phủ quy định chi tiết về hoạt động thanh tra của cơ quan được giao thực hiện chức năng TTCN. Do đó, Thanh tra Chính phủ đề nghị giữ nguyên như dự thảo Nghị định. Tuy nhiên để đảm bảo tính chuyên nghiệp cho hoạt động thanh tra, dự thảo Nghị định quy định: *Trưởng đoàn thanh tra, Phó Trưởng đoàn thanh tra (nếu có) phải được cấp thẻ thanh tra chuyên ngành* (khoản 2 Điều 32 của dự thảo Nghị định).

b) *Về việc bố trí người tham gia Đoàn thanh tra:* Có ý kiến đề nghị bổ sung quy định không được là Trưởng đoàn thanh tra khi thời gian công tác còn dưới 06 tháng và không tham gia thành viên Đoàn thanh tra khi thời gian công tác còn dưới 03 tháng tính đến thời điểm nghỉ hưu theo quy định.

Về nội dung này, Thanh tra Chính phủ giải trình như sau: Đối với các cơ quan được giao thực hiện chức năng TTCN, nhất là đối với cơ quan được giao là

Cục thuộc Tổng cục thì thời hạn thanh tra tương đối ngắn. Do vậy, thời gian 03 tháng, 06 tháng cơ bản đủ để công chức, viên chức tham gia Đoàn thanh tra. Hơn nữa số lượng biên chế người được giao thực hiện nhiệm vụ TTCN tại các cơ quan này không nhiều, nếu quy định như trên thì sẽ gây khó khăn cho việc bố trí người tham gia Đoàn thanh tra, ảnh hưởng đến quyền lao động của công chức, viên chức. Việc bố trí người tham gia Đoàn thanh tra nên để cho người ra quyết định thanh tra căn cứ vào từng trường hợp cụ thể quyết định. Do vậy, cơ quan chủ trì soạn thảo đề nghị giữ nguyên như dự thảo Nghị định.

c) Một số ý kiến đề nghị bổ sung quy định: “Đối với Đoàn thanh tra do Chánh thanh tra Sở thành lập thì Trưởng đoàn thanh tra phải là Thanh tra viên hoặc tương đương trở lên”. Lý do: Để quy định rõ về Trưởng Đoàn thanh tra đối với Thanh tra Sở.

Về nội dung này, Thanh tra Chính phủ giải trình như sau: Quy định cụ thể về Đoàn thanh tra của Thanh tra sở được quy định tại dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thanh tra. Dự thảo Nghị định này chỉ quy định về Đoàn thanh tra của cơ quan được giao thực hiện chức năng TTCN.

7. Về hiệu lực thi hành của Nghị định

Có một số ý kiến cho rằng, Dự thảo quy định “Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ... tháng 7 năm 2023” là quá sớm, không đảm bảo để địa phương sắp xếp lại tổ chức của cơ quan thanh tra chuyên ngành. Đề nghị chỉnh sửa lại cho phù hợp.

Về nội dung này, Thanh tra Chính phủ giải trình như sau: Khoản 1 Điều 151 của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật hiện hành quy định: Thời điểm có hiệu lực của toàn bộ hoặc một phần văn bản quy phạm pháp luật được quy định tại văn bản đó nhưng không sớm hơn 45 ngày kể từ ngày thông qua hoặc ký ban hành đối với văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước ở trung ương. Đồng thời, khoản 2 Điều 11 của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định: Dự thảo văn bản quy định chi tiết phải được chuẩn bị và trình đồng thời với dự án luật, pháp lệnh và phải được ban hành để có hiệu lực cùng thời điểm có hiệu lực của văn bản hoặc điều, khoản, điểm được quy định chi tiết.

Dự thảo Nghị định dự kiến được trình Chính phủ ban hành trong tháng 5 năm 2023, đảm bảo tuân thủ các quy định về hiệu lực của văn bản quy phạm pháp luật nói trên. Đồng thời, Luật Thanh tra năm 2022 (Điều 118) và dự thảo Nghị định này cũng đã có quy định chuyển tiếp để xử lý các vấn đề phát sinh khi thay đổi về tổ chức, bộ máy các cơ quan thanh tra. Do vậy, nội dung này Thanh tra Chính phủ đề nghị được giữ nguyên như dự thảo Nghị định.

Ngoài ra, một số ý kiến góp ý đơn giản, Thanh tra Chính phủ đã tiếp thu trực tiếp vào dự thảo Nghị định hoặc giải trình tại bảng phụ lục kèm theo.

Trên đây là báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của các Bộ ngành, địa phương vào dự thảo Nghị định quy định về cơ quan thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành và hoạt động của cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành.
bq

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Phó Thủ tướng CP Lê Minh Khái (để b/c);
- Tổng Thanh tra Chính phủ (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Lưu: VT, PC(10b)

**KT. TỔNG THANH TRA
PHÓ TỔNG THANH TRA**



Trần Ngọc Liêm

PHỤ LỤC
TIẾP THU, GIẢI TRÌNH MỘT SỐ GÓP Ý CỦA BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG
ĐỐI VỚI DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH QUY ĐỊNH VỀ CƠ QUAN THỰC HIỆN CHỨC NĂNG THANH TRA CHUYÊN NGÀNH VÀ
HOẠT ĐỘNG CỦA CƠ QUAN ĐƯỢC GIAO THỰC HIỆN CHỨC NĂNG TTCN

Điều	Cơ quan góp ý	Nội dung góp ý	Tiếp thu/giải trình
Phần tên gọi của Nghị định	UBND Tỉnh Thái Bình	Đề nghị sửa tên Nghị định thành: “ Quy định về cơ quan thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành và hoạt động thanh tra của cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành ” để phù hợp với nội dung tại Chương IV Dự thảo Nghị định.	
Phần Căn cứ ban hành của Dự thảo Nghị định	UBND Tỉnh Điện Biên, Nghệ An, Lạng Sơn, Tuyên Quang, Bình Định, Vĩnh Phúc, Đăk Lăk, Viện Hàn Lâm khoa học Xã hội Việt Nam,	<ul style="list-style-type: none"> - Đề nghị sửa cụm từ: “<i>Xét đề nghị....</i>” thành: “<i>Theo đề nghị của Tổng Thanh tra Chính phủ</i>” để đảm bảo phù hợp Mẫu số 06, Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. - Bỏ cụm từ “Chính phủ” đặt dưới tên Nghị định để bảo đảm thể thức văn bản quy định tại Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 154 nêu trên. - Đề nghị bổ sung thêm: <i>Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;</i> 	Tiếp thu
Điều 2	UBND Tỉnh Ninh Bình, Tuyên Quang, Hà Tĩnh, Hà Giang, Hưng Yên, Bộ Giao thông Vận tải, Bảo hiểm Xã hội Việt Nam,	<ul style="list-style-type: none"> - Đề nghị thêm cụm từ: “<i>Phó Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành</i>” thành “<i>Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành</i>”. - Đề nghị bổ sung như sau “...; thành viên Đoàn thanh tra chuyên ngành; Thanh tra viên, người được giao thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành; ... ”. Để đảm bảo phù hợp với quy định tại Điều 8, Điều 19 Dự thảo 	Tiếp thu

		<p>- Điều chỉnh Điều 2 như sau: “Nghị định này áp dụng đối với Thủ trưởng cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành; Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam; Chánh Thanh tra Bộ, Thanh tra Tổng cục, Cục, Chánh thanh tra Tổng cục, Cục và tương đương thuộc Bộ; Thanh tra Bảo hiểm xã hội Việt Nam,... ”. Lý do: Đảm bảo đầy đủ đối tượng áp dụng của Nghị định. Chánh Thanh tra Bộ không thuộc đối tượng áp dụng của Nghị định này.</p>	
		<p>- Đề nghị bổ sung nội dung “Ngoại trừ Thanh tra, giám sát ngành Ngân hàng; thanh tra viên ngân hàng, cộng tác viên thanh tra ngân hàng, các tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động của Thanh tra, giám sát ngành Ngân hàng” nhằm đảm bảo tính đồng nhất quy định về nội dung này tại Nghị định 26/2014/NĐCP về tổ chức, hoạt động của thanh tra, giám sát ngành ngân hàng.</p>	<p>Thanh tra, giám sát ngành Ngân hàng là cơ quan thanh tra nhà nước. Tổ chức và hoạt động của Thanh tra giám sát ngân hàng thực hiện theo quy định của Luật Thanh tra và Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Thanh tra</p>
Khoản 1 Điều 4	UBND Tỉnh Bình Định, Long An, Bộ Lao động thương binh và xã hội	<p>- Đề nghị xem lại quy định tại khoản 1, Điều 4 Dự thảo Nghị định do không đảm bảo tính khả thi vì trong thực tế, rất khó để xác định được vị trí, chức năng của Thanh tra Bảo hiểm xã hội Việt Nam có chồng chéo với chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan khác có thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp hay không.</p>	<p>Nguyên tắc đảm bảo không chồng chéo, trùng lặp trong hoạt động thanh tra là nguyên tắc được quy định tại Luật Thanh tra</p>
Khoản 2 Điều 4	Ủy ban Dân tộc	- Đề nghị bỏ cụm từ “Nghệp vụ” và thay thế bằng cụm từ “về công tác thanh tra”	Tiếp thu
Điểm đ, Khoản 1, Điều 5	Viện Hàn Lâm khoa học Xã hội Việt Nam, UBND tỉnh Hà Giang	- Đề nghị bổ sung nội dung “ Thanh tra lại vụ việc đã có kết luận của Giám đốc Bảo hiểm xã hội cấp tỉnh khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật ”	Tiếp thu
Điểm g, Khoản 1, Điều 5	Ủy ban Dân tộc, UBND tỉnh Hà Giang	- Đề nghị sửa: g) Kiểm tra tính chính xác, hợp pháp của kết luận thanh tra của Giám đốc Bảo hiểm xã hội cấp tỉnh và quyết định xử lý sau thanh tra của Giám đốc Bảo hiểm xã hội cấp tỉnh khi cần thiết...	Tiếp thu

Khoản 1, Điều 7	UBND Tỉnh Điện Biên, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bảo hiểm Xã hội Việt Nam, Bộ Lao động thương binh và xã hội	- Đề nghị quy định cụ thể số Phó Chánh thanh tra tối đa không quá 03 người, tránh tình trạng bổ nhiệm nhiều Phó Chánh thanh tra trong khi nhiệm vụ không cần phải có nhiều Phó chánh thanh tra.	Số lượng cụ thể của Phó Chánh Thanh tra các cấp được quy định cụ thể tại các văn bản pháp luật về tổ chức, không điều chỉnh lại Nghị định này
Khoản 3 Điều 7	Bộ Lao động thương binh và xã hội	- Đề nghị thay cụm từ “quy định” thành cụm từ “Nghị định”, cụ thể “...Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thanh tra...”, để phù hợp với quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.	Vì dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thanh tra hiện nay đang được Thanh tra Chính phủ chủ trì soạn thảo và trình đồng thời với Nghị định này, chưa được ban hành, chưa có só Nghị định để dẫn chiếu, do vậy, Thanh tra Chính phủ đề nghị giữ nguyên cụm từ chung là “quy định”.
Điều 8	Bảo hiểm Xã hội Việt Nam, Long An	- Bổ sung cụm từ “công chức” vào quy định tại khoản 1, khoản 2.	- Theo quy định hiện hành, Bảo hiểm Xã hội Việt Nam là cơ quan thuộc Chính phủ nên không có “công chức”.
		- Khoản 3 đề nghị bổ sung: “...Kinh phí may, sắm trang phục thanh tra, in thẻ thanh tra, phù hiệu, biển hiệu cho thanh tra viên thuộc cơ quan thanh tra ở Bảo hiểm xã hội Việt Nam và Bảo hiểm xã hội tỉnh lấy từ nguồn chi phí quản lý bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế”.	Kinh phí cho hoạt động này được thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách, không quy định cụ thể tại Dự thảo Nghị định này.
		- Khoản 2 đề nghị bổ sung: “...đối với ngạch thanh tra viên cao cấp Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam bổ nhiệm vào ngạch sau khi có ý kiến thống nhất của Bộ Nội vụ”.	Tiếp thu

		<p>- Khoản 4 đề nghị sửa lại như sau: <i>Thanh tra viên của Thanh tra Bảo hiểm xã hội được hưởng quyền lợi như công chức, viên chức của Ngành Bảo hiểm xã hội Việt Nam và được hưởng lương, phụ cấp thâm niên nghề, phụ cấp trách nhiệm theo nghề thanh tra, các chế độ, chính sách đặc thù khác theo quy định của pháp luật.</i></p>	
Khoản 2, Điều 8	UBND TP Hải Phòng,	<p>- Đề nghị sửa lại như sau: “<i>Thanh tra Bảo hiểm xã hội Việt Nam chịu sự chỉ đạo, điều hành của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam và chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ về công tác thanh tra của Thanh tra Chính phủ</i>” vì lặp cụm từ “<i>công tác thanh tra</i>” trong một câu.</p>	Tiếp thu
Khoản 3, Điều 8	Bộ Công thương, Bộ Lao động thương binh và xã hội , UBND Tỉnh Tuyên Quang, Long An,	<p>- Đề nghị xem xét quy định về việc “<i>Tổng giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam quản lý và cấp thẻ thanh tra cho các ngạch thanh tra viên thuộc thẩm quyền quản lý</i>”, vì hiện tại việc cấp Thẻ thanh tra cho các ngạch thanh tra do Thanh tra Chính phủ thực hiện.</p>	Hiện nay, việc cấp thẻ thanh tra viên được quy định theo hướng phân cấp cho Bộ trưởng, Thủ tướng cơ quan thuộc Chính phủ.
Điều 10	Bộ Giao thông Vận tải, UBND tỉnh Tuyên Quang	<p>+ Bổ sung cụm từ “<i>và tương đương</i>” sau cụm từ “<i>Tổng cục, Cục</i>” vì Ủy ban Chứng khoán nhà nước là cơ quan thuộc Bộ Tài chính, không phải cơ quan thuộc Tổng cục, Cục thuộc Bộ.</p> <p>+ Bổ sung quy định chung cho bộ máy của Thanh tra Tổng cục, Cục thuộc Bộ hoặc giao cho Bộ trưởng các Bộ, cơ quan ngang Bộ quy định nội dung này.</p>	<p>- Theo quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 19 Luật Thanh tra năm 2022, Thanh tra Tổng cục, Cục thuộc bộ và tương đương được gọi chung là Thanh tra Tổng cục, Cục.</p> <p>- Tổ chức của Thanh tra Tổng cục, Cục được thực hiện theo quy định tại Điều 21 Luật Thanh tra 2022. Luật không giao Chính phủ quy định chi tiết nội dung này.</p>
Khoản 2, Điều 11	UBND Tỉnh Điện Biên, Nghệ An, Bộ Giao thông	<p>Đề nghị sửa cụm từ “<i>Ủy ban nhân dân tỉnh</i>” thành “<i>Ủy ban nhân dân cấp tỉnh</i>”; để đảm bảo tính chính xác;</p>	Tiếp thu

	Vận tải, Phú Thọ, Kon Tum, Vĩnh Phúc, Thái Bình, Lâm Đồng, Đăk Lăk,		
Khoản 3, Điều 12	UBND Tỉnh Ninh Bình, Bộ Giao thông Vận tải, Tuyên Quang, Nam Định, Tây Ninh, Sóc Trăng, Hà Tĩnh, Lâm Đồng, Đà Nẵng	+ Đề nghị bỏ khoản này vì đã được quy định cụ thể tại khoản 3 Điều 26 Luật Thanh tra năm 2022.	Khoản 3 Điều 12 liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ của những sở không thành lập cơ quan thanh tra nên cần nhắc lại quy định của Luật để đảm bảo tính logic tổng thể
Điều 13	UBND Tỉnh Tuyên Quang, Thái Bình	Điều chỉnh Điều 13 như sau: “Cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành là cơ quan thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành theo quy định của Luật và cơ quan khác được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành , bao gồm các Tổng cục, Cục thuộc Bộ, cơ quan khác được quy định tại Điều 14, Điều 15 của Nghị định này”. Lý do: Đảm bảo đúng thuật ngữ được quy định tại khoản 19, Điều 2 và Điều 36 Luật Thanh tra.	Quy định như dự thảo cụ thể hóa hơn so với quy định của Luật Thanh tra, đồng thời đảm bảo ngắn gọn, tránh lặp lại nhiều cụm từ.
Khoản 9, Điều 14	UBND Tỉnh Nghệ An	Đề nghị xem lại các Cục thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành cho phù hợp với tên gọi các tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định tại Nghị định số 68/2022/NĐ-CP ngày 22/9/2022 của Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường	Tiếp thu
Điều 15	UBND tỉnh Bắc Ninh, Tuyên Quang, Vĩnh Phúc	- Bổ sung tên quy định “Cơ quan khác được giao thực hiện chức năng TTCN” vì tại tỉnh Bắc Ninh, Thủ tướng quyết định thành lập Ban quản lý An toàn thực phẩm tỉnh có chức năng TTCN.	Các cơ quan thực hiện thí điểm không đưa vào trong nội dung của dự thảo Nghị định này.
Khoản 2, Điều 15	UBND Tỉnh Điện Biên, Nghệ An, Đăk Lăk, Đồng Nai	- Đề nghị sửa “Cục Quản lý thị trường cấp tỉnh” thành “Cục Quản lý thị trường” để phù hợp với khoản 1,3,4 Điều 15 Nghị định	Tiếp thu

Khoản 3, Điều 15	UBND TP Hải Phòng, Thanh Hóa	- Đề nghị bổ sung quy định Giám đốc sở giao đơn vị thuộc sở thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn thanh tra, kiểm tra chuyên ngành vì trong dự thảo Nghị định không quy định; như vậy, nhiệm vụ kiểm tra hoạt động quản lý nhà nước của đơn vị đó sẽ do đơn vị nào thực hiện.	Thẩm quyền kiểm tra của Thủ trưởng cơ quan quản lý nhà nước là thẩm quyền đương nhiên trong hoạt động quản lý nhà nước. Điều 6 Luật Thanh tra 2022 đã quy định trách nhiệm này. Việc giao cho đơn vị nào thuộc sở thực hiện kiểm tra sẽ do Giám đốc sở quyết định, Dự thảo Nghị định không quy định nội dung này.
Khoản 6, Điều 15	UBND Thành phố Cần Thơ, Thái Nguyên	- Đề nghị bổ sung quy định tổ chức của các cơ quan thanh tra này gồm: "Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra, Thanh tra viên và công chức, viên chức khác.	Điều 15 Dự thảo quy định về cơ quan được giao chức năng TTCN. Do vậy các cơ quan này không có các chức danh Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra, Thanh tra viên
Điều 16	Bộ Công thương, Bộ Lao động thương binh và xã hội, UBND TP Hải Phòng, Bộ Thông tin Truyền thông	- Đề nghị quy định cụ thể về nhiệm vụ quyền hạn của tổ chức tham mưu về công tác thanh tra chuyên ngành để áp dụng thống nhất trong cả nước.	Tổ chức tham mưu về công tác TTCN không phải là tổ chức thanh tra độc lập. Nhiệm vụ, quyền hạn của tổ chức này sẽ do Thủ trưởng cơ quan được giao chức năng TTCN phân công căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của cơ quan được giao chức năng TTCN mà không quy định tại Dự thảo Nghị định này.

		<p>- Bổ sung 01 Điều vào sau Điều 15 dự thảo: “Điều 16. Chi cục thuộc Cục và tương đương được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành</p> <p>1. Trung tâm Tần số Vô tuyến điện khu vực”.</p>	Dự thảo Nghị định không giao chức năng TTCN đến cấp chi cục thuộc cục.
Điều 17	UBND Tỉnh Điện Biên, Nghệ An, Đăk Lăk,	<p>- Đề nghị bổ sung thêm khoản “3. Cơ quan thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực”, để thống nhất với Điều 13. Cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành</p> <p>- Đề nghị nghiên cứu, bổ sung thêm quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của <u>Cơ quan thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực</u> tại Điều 17 của Dự thảo Nghị định</p>	Dự thảo Nghị định không quy định nhiệm vụ, quyền hạn của <i>Cơ quan thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực</i> nói chung mà chỉ quy định nhiệm vụ, quyền hạn của là <i>Cơ quan được giao thực hiện chức năng TTCN</i> (<i>Cơ quan thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực</i> được giao thực hiện chức năng TTCN). Do vậy Thanh tra Chính phủ đề nghị giữ nguyên như Dự thảo.
Khoản 1, Điều 17	Bộ Giao thông Vận tải, Ủy ban Dân tộc	Viết lại nội dung tiêu đề Dự thảo thành “ <i>Tổng cục, Cục và tương đương thuộc Bộ được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành có nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:</i> ”.	Các <i>Tổng cục, Cục và tương đương</i> thuộc Bộ, Cục thuộc <i>Tổng cục và tương đương</i> được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành đã được liệt kê tại Dự thảo, do vậy các điều sau không cần nhắc lại đầy đủ vì Chương này quy định về cơ quan được giao thực hiện chức năng TTCN nên đương nhiên sẽ hiểu là các
Khoản 2, Điều 17	Bộ Giao thông Vận tải, Ủy ban Dân tộc,	Viết lại nội dung tiêu đề khoản 2 Điều 17 Dự thảo thành “ <i>Cục và tương đương thuộc Tổng cục được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành có nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:</i> ”.	

			Tổng cục, Cục, đó phải là cơ quan được giao chức năng TTCN. Do vậy, đề nghị giữ nguyên như Dự thảo.
Điều 18	UBND Tỉnh Quảng Ngãi	Đề nghị bổ sung quy định về chuyển hồ sơ vụ việc sang cơ quan điều tra khi phát hiện có dấu hiệu tội phạm nhằm tăng cường trách nhiệm pháp lý của Thủ trưởng cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành trong việc thi hành công vụ. Vì thực tế hiện nay, qua công tác thanh tra chuyên ngành một số vụ việc được phát hiện có dấu hiệu tội phạm. Tuy nhiên vì nhiều lý do khách quan và chủ quan, các cơ quan, đơn vị không kiến nghị khởi tố vụ án hình sự mà chỉ tiến hành xử lý hành chính, xử phạt vi phạm hành chính, dẫn đến tình trạng bỏ lọt tội phạm	Việc chuyển hồ sơ vụ việc sang cơ quan điều tra khi phát hiện có dấu hiệu tội phạm là một trong những quyền của người ra quyết định thanh tra quy định tại Điều 80 của Luật Thanh tra 2022. Thủ trưởng cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành trong hoạt động thanh tra cũng có thẩm quyền của người ra quyết định thanh tra như quy định nói trên của Luật. Do vậy, không cần thiết phải nhắc lại tại Dự thảo Nghị định này. Thanh tra Chính phủ đề nghị giữ nguyên như Dự thảo.
Khoản 1, Điều 18	Bộ Giao thông Vận tải, UBND TP Hải Phòng,	+ Bổ sung quy định như sau “ <i>Lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra công tác thanh tra chuyên ngành được giao; xây dựng kế hoạch công tác thanh tra, kiểm tra chuyên ngành trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của cơ quan được giao</i> ”	Việc xây dựng kế hoạch thanh tra chuyên ngành đã được quy định tại 1 điều riêng tại Dự thảo. Đồng thời dự thảo Nghị định chỉ quy định về hoạt động thanh tra, không quy định về kiểm tra. Do vậy, TTCP đề nghị giữ nguyên quy định này.

Khoản 2, Điều 18	Bộ Lao động thương binh và xã hội	- Đề nghị bổ sung cụm từ “viên chức”, cụ thể: “...phân công công chức, viên chức thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành”, để phù hợp với trường hợp người được giao thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành là viên chức của Bảo hiểm xã hội tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.	Tiếp thu
Khoản 4, Điều 18	UBND Tỉnh Điện Biên, Nghệ An, Vĩnh Phúc, Thái Bình, Đăk Lăk,	- Đề nghị sửa như sau: “... ; <u>kiến nghị đình chỉ, hủy bỏ hoặc bãi bỏ quy định trái</u> <u>pháp luật được phát hiện quan thanh tra”</u> để thống nhất với quy định tại khoản 8, Điều 6 Nghị định - Đề nghị bổ sung, chỉnh sửa nội dung: “... ; <u>kiến nghị đình chỉ hoặc hủy bỏ hoặc</u> <u>bãi bỏ quy định trái pháp luật được phát hiện quan thanh tra”</u> để thống nhất với quy định tại khoản 8 Điều 6 của Dự thảo Nghị định.	Tiếp thu
Khoản 1, Điều 19,	Bộ Công thương, Bộ Nội vụ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, UBND Tỉnh Điện Biên, Yên Bai, Hà Tĩnh, Lâm Đồng, Yên Bai	- Đề nghị sửa lại như sau: “Người được giao thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn đã được quy định cho Thanh tra viên theo quy định của Luật Thanh tra và Nghị định này”. - Đề nghị sửa đổi, bổ sung cụ thể như sau: Trang phục và thẻ thanh tra chuyên ngành do Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ quy định <i>đảm bảo tính thống</i> <i>nhất chung trang phục thanh tra viên trong ngành Thanh tra, trừ thanh tra viên</i> <i>trong lực lượng vũ trang và các ngành có quy định, sử dụng trang phục riêng.</i> - Đề nghị viết lại khoản 1 Điều 19 Dự thảo thành “... nhiệm vụ, quyền hạn của thanh viên Đoàn thanh tra là thanh tra viên và người khác theo quy định của Luật Thanh tra và Nghị định này; xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật ”. - Đề nghị bổ sung như sau: “... nhiệm vụ, quyền hạn đã được quy định cho Thanh tra viên theo quy định của Luật Thanh tra và Nghị định này và công chức có chuyên ngành phù hợp ”. - Đề nghị bỏ cụm từ “là Thanh tra viên” cho phù hợp với khoản 3, Điều 38 và khoản 2, Điều 60 Luật Thanh tra 2022	Tiếp thu và chỉnh lý tại Điều 25 Dự thảo sau tiếp thu

		<p>- Đề nghị bổ sung như sau: Người được giao thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của thành viên Đoàn thanh tra là thanh tra viên, “thành viên khác” theo quy định của Luật Thanh tra và Nghị định này.</p>	
Khoản 3, Điều 19,	Bộ Giao thông Vận tải, Bộ Nội vụ, Bộ Lao động thương binh và xã hội	<p>- Tại khoản thứ 2 khoản 3 Điều 19: đề nghị bổ sung cụm từ “Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ”, cụ thể “Trang phục và thẻ thanh tra chuyên ngành do Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ quy định” để đảm bảo về trang phục và thẻ thanh tra chuyên ngành của người được giao thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành là viên chức của Bảo hiểm xã hội tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.</p>	Tiếp thu
		<p>- Tại khoản thứ 3, Khoản 3 Điều 19: đề nghị thay từ “<i>quy định</i>” bằng “<i>quyết định</i>” trong câu “Bộ Tài chính trình Thủ tướng Chính phủ quyết định, để phù hợp với quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.</p>	“ <i>quy định</i> ” làm cụm từ chung, còn hình thức văn bản cụ thể thực tế thì sẽ phải tuân thủ quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Thanh tra Chính phủ đề nghị giữ nguyên như Dự thảo.
Điều 20	UBND Tỉnh Bắc Kạn	<p>- Đề nghị sửa lại thành: “<i>quy định</i> của Chính phủ quy định chi tiết 1 số điều...” thành “Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết 1 số điều...”</p>	Giải trình tương tự như Khoản 3 Điều 7
Khoản 1 Điều 21	Bộ Giao thông Vận tải, Đồng Nai	<p>- Đề nghị viết lại thành “<i>Chậm nhất vào ngày 10 tháng 11 hàng năm, Tổng cục, Cục và tương đương thuộc Bộ được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành</i> gửi dự thảo....</p> <p>- Đề xuất bổ sung cụm từ “hoặc tương đương trở lên”, cụ thể: “Người được giao thực hiện nhiệm vụ... hoặc tương đương trở lên theo quy định của Luật Thanh tra và Nghị định này”.</p>	Giải trình tương tự Điều 18
Khoản 2 Điều 21	Bộ Giao thông Vận tải, Bình Phước, Đồng Nai	<p>+ Đề nghị viết lại thành “<i>Chậm nhất ngày 01 tháng 11 hàng năm, Cục và tương đương thuộc Tổng cục được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành</i> gửi” Lý do:</p>	Giải trình tương tự Điều 18

		<p>- Nhiều Tổng cục, Cục và tương đương không được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành nên không bị điều chỉnh bởi quy định này.</p>	
Khoản 1, Điều 22	Bộ Giao thông Vận tải, Bộ Lao động thương binh và xã hội UBND Tỉnh Bình Định	<p>- Đề nghị điều chỉnh như sau: “...chức năng thanh tra chuyên ngành ra quyết định thanh tra đột xuất...”. Lý do: Để tránh nhầm lẫn với các cơ quan thanh tra thực hiện chức năng thanh tra khác.</p>	Tiếp thu
Điều 23	Bộ Khoa học và Công nghệ, UBND Tỉnh Hậu Giang, Đà Nẵng	<p>- Đề nghị quy định rõ hơn khái niệm “ngày” tại Điều 47, 57, 59, 70, 73, khoản 5 Điều 75 Luật Thanh tra là ngày làm việc hay ngày bao gồm cả ngày nghỉ. Lý do: Tại các quy định nêu trên sử dụng khái niệm “ngày”, nhưng tại khoản 2 Điều 62 và khoản 1 Điều 75 Luật Thanh tra quy định “ngày làm việc”. Vì vậy, để bảo đảm thống nhất trong việc áp dụng pháp luật, đề nghị quy định rõ khái niệm “ngày” nêu trên.</p>	<p>Nếu các điều, khoản của Luật Thanh tra 2022 quy định rõ là “ngày làm việc” thì được hiểu là ngày làm việc (không bao gồm ngày nghỉ).</p> <p>Nếu điều, khoản của Luật quy định là “ngày” thì được hiểu là ngày liên tục (bao gồm cả ngày nghỉ).</p> <p>Quy định của Luật là rõ ràng, do vậy không cần thiết phải hướng dẫn thêm tại Nghị định này.</p>
Khoản 3 Điều 23	Bộ Nội vụ	<p>- Đề nghị thống nhất với việc cơ quan được giao thực hiện chức năng TTCN chỉ được gia hạn trong trường hợp phức tạp quy định tại khoản 1, điều 48 Luật Thanh tra 2022.</p>	<p>Bên cạnh việc gia hạn thời hạn thanh tra trong trường hợp phức tạp quy định tại khoản 1, điều 48 Luật Thanh tra 2022 thì còn có trường hợp gia hạn do điều kiện ở miền núi, biên giới, hải đảo, vùng sâu, vùng xa ..Điều này cũng được quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 47 Luật Thanh tra 2022. Do vậy để đảm bảo phù hợp với Luật Thanh tra,</p>

			phù hợp với thực tiễn, Thanh tra Chính phủ đề nghị giữ nguyên như Dự thảo.
Điểm b khoản 1 Điều 23	Bộ Giao thông Vận tải	- Đề nghị viết lại thành “Cuộc thanh tra do Cục và tương đương thuộc Tổng cục, Thanh tra Sở tiến hành không quá 30 ngày;...” Lý do: Đề quy định rõ về thời hạn thanh tra đối với Thanh tra Sở theo quy định tại Điều 47 Luật Thanh tra.	Thời hạn thanh tra của Thanh tra sở đã được quy định tại Điều 47 Luật Thanh tra 2022, Dự thảo Nghị định chỉ quy định thời hạn thanh tra của cơ quan được giao thực hiện chức năng TTCN
Điều 24	UBND Tỉnh Điện Biên, Bộ Nội vụ,	- Xử lý chồng chéo, trùng lặp: Đề nghị xem xét bổ sung nội dung “Định kỳ hàng năm chuẩn bị cho công tác xây dựng kế hoạch thanh tra các cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành chủ động phối hợp với Thanh tra tỉnh, thành phố thống nhất, xử lý các nội dung thanh tra để tránh chồng chéo, trùng lặp trong hoạt động thanh tra trước khi trình thủ trưởng cùng cấp phê duyệt”.	Việc phối hợp giữa các cơ quan để rà soát, tránh chồng chéo được thực hiện khi xây dựng kế hoạch thanh tra. Nội dung Điều này chỉ quy định về xử lý chồng chéo, trùng lặp khi xảy ra trên thực tế.
		- Đề đảm bảo thống nhất trong quản lý nhà nước về công tác thanh tra, tạo điều kiện cho các cơ quan Thanh tra Bộ trong việc báo cáo Thanh tra Chính phủ về xử lý chồng chéo, trùng lặp thì đề nghị cân nhắc bổ sung khoản 3 “báo cáo Thanh tra Bộ kết quả xử lý chồng chéo, trùng lặp để tổng hợp, theo dõi”.	Tiếp thu và thể hiện tại Khoản 3 Điều 30 Dự thảo sau tiếp thu
Khoản 2 Điều 24	Bộ Lao động thương binh và xã hội	- Đề nghị sửa cụm từ “giao thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành” thành “giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành”.	Tiếp thu
Điểm d khoản 2 Điều 24	UBND Tỉnh Hà Tĩnh, Thanh Hóa	- Đề nghị bỏ nội dung “...trường hợp không thống nhất được thì Tổng cục, Cục thuộc Bộ được giao thực hiện thanh tra chuyên ngành tiến hành thanh tra” vì có những cuộc thanh tra trên địa bàn địa phương phục vụ công tác quản lý nhà nước do đó nên ưu tiên Thanh tra tỉnh tiến hành thanh tra.	Để đảm bảo tính chuyên sâu trong quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực, dự thảo quy định theo hướng ưu tiên cơ quan thanh tra theo

			ngành, lĩnh vực. Do vậy đề nghị giữ nguyên như Dự thảo Nghị định
Điều 27	UBND Tỉnh Điện Biên, Nghệ An, Vĩnh Phúc, Đăk Lăk,	- Quy định về: “ <i>Xây dựng, phổ biến kế hoạch tiến hành thanh tra</i> ”, nhưng tại khoản 3 Điều này lại quy định: “ <i>Trường hợp có yêu cầu về trang thiết bị, phương tiện kỹ thuật chuyên dụng phục vụ hoạt động thanh tra thì phải tổ chức tập huấn đảm bảo thành viên Đoàn thanh tra sử dụng thành thạo trang thiết bị, phương tiện kỹ thuật đó</i> ” là chưa phù hợp, vì nội dung này không liên quan đến việc xây dựng, phổ biến kế hoạch tiến hành thanh tra. Do đó, đề nghị nghiên cứu tách nội dung này quy định tại một Điều riêng cho phù hợp; đồng thời, đề nghị nghiên cứu, bổ sung quy định về trách nhiệm chủ trì, phối hợp trong việc tổ chức tập huấn nói trên để việc tổ chức thực hiện đạt hiệu quả.	Trong việc phổ biến kế hoạch tiến hành thanh tra nếu trường hợp cuộc thanh tra có yêu cầu về trang thiết bị, phương tiện kỹ thuật chuyên dụng phục vụ hoạt động thanh tra thì điều này cũng cần được phổ biến cho các thành viên Đoàn thanh tra đồng thời lên kế hoạch tập huấn. Do vậy, dự thảo đã gộp chung quy định tại 1 điều.
Điều 28	UBND TP Hải Phòng, Thanh Hóa	Tại khoản 1 Điều 28 chưa quy định Đoàn Thanh tra do Sở thành lập đề nghị bổ sung quy định đối với Đoàn thanh tra do sở thành lập.	Dự thảo Nghị định chỉ quy định về Đoàn thanh tra của cơ quan được giao chức năng TTCN. Đoàn thanh tra của Thanh tra sở được quy định tại Dự thảo Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Thanh tra.
Khoản 2 Điều 28	Bộ Giao thông Vận tải, UBND tỉnh Bắc Ninh, Hà Tĩnh, Bình Phước,	- Đề nghị xem xét, nghiên cứu và quy định cụ thể thế nào là trường hợp phức tạp trong Nghị định, để áp dụng thực tiễn.	Trường hợp phức tạp đã được quy định tại Khoản 1 Điều 48 Luật Thanh tra 2022

Điều 29	UBND tỉnh Bắc Ninh, Nam Định, Hà Tĩnh	<p>- Đề nghị quy định rõ là “ngày làm việc” được quy định trong các Điều 28, 29 để thống nhất về thời gian thực hiện, tránh trường hợp các cơ quan có cách hiểu khác nhau nên áp dụng thực hiện khác nhau. Đồng thời, tạo điều kiện cho các Đoàn thanh tra thực hiện nhiệm vụ, đặc biệt đối với các nội dung thanh tra phức tạp.</p>	Giải trình như Điều 23
Điều 30	Bộ Công thương, UBND TP Hải Phòng, Thanh Hóa	<p>Đề nghị quy định chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tiêu chuẩn của người được giao việc thẩm định dự thảo kết luận thanh tra, trách nhiệm của người thẩm định khi Kết luận thanh tra có nội dung trái quy định của pháp luật; - Thời gian hoàn thành báo cáo thẩm định; - Xử lý vấn đề không đồng nhất giữa dự thảo Kết luận thanh tra và báo cáo kết quả thẩm định. 	Điều 77 Luật Thanh tra 2022 đã quy định chi tiết việc thẩm định dự thảo Kết luận thanh tra. Luật không giao Chính phủ quy định chi tiết nội dung này
Điều 31	UBND TP Hải Phòng, Thanh Hóa	<p>- Đề nghị bổ sung quy định thời hạn xây dựng dự thảo kết luận thanh tra của Thanh tra Bộ, Thanh tra sở vì trong dự thảo không quy định.</p> <p>- Đề nghị bổ sung chế tài đối với trường hợp không thực hiện kết luận thanh tra chuyên ngành đối với đối tượng thanh tra, cơ quan, tổ chức có liên quan, cơ quan ban hành Kết luận thanh tra.</p>	<p>- Thời hạn xây dựng dự thảo Kết luận thanh tra đã được quy định cụ thể tại Điều 75 Luật Thanh tra 2022.</p> <p>Chế tài xử lý đối với trường hợp không thực hiện kết luận thanh tra nói chung được quy định tại Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thanh tra</p>
Điều 32	UBND TP Hải Phòng, Thanh Hóa,	<p>- Đề nghị quy định chi tiết các nội dung : (1) Thời gian thực hiện thẩm định, (2) Kết quả thẩm định chưa được quy định được thể hiện bằng loại văn bản nào, (3) Trách nhiệm của người thực hiện thẩm định. Mặt khác, do biện chế cán bộ, công chức của Thanh tra sở có số lượng hạn chế nên cần có sự hướng dẫn cụ thể để thực hiện đảm bảo đúng quy định.</p>	Giải trình như Điều 30

Khoản 3 Điều 33	Bộ Khoa học và Công nghệ	- Đề nghị quy định rõ thẩm quyền “phê duyệt phương án khắc phục sai phạm bảo đảm thu hồi triệt để tiền và tài sản nhà nước, tạo điều kiện cho đối tượng thanh tra tiếp tục duy trì, phát triển sản xuất, kinh doanh” của cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành.	Thẩm quyền phê duyệt phương án khắc phục sai phạm của đối tượng thanh tra chính là Thủ trưởng cơ quan được giao chức năng TTCN vì Điều này quy định về trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan được giao chức năng TTCN
Điều 37	UBND Tỉnh Tuyên Quang, Thanh Hóa	- Đề nghị chỉnh sửa như sau: “ <u>Các</u> Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Chánh Thanh tra bộ, Chánh Thanh tra của cơ quan thuộc Chính phủ , Chánh Thanh tra Tổng cục, ... ”. Lý do: Đảm bảo đầy đủ đối tượng thực hiện.	Tiếp thu
Ý kiến khác	UBND Tỉnh Nghệ An, Phú Yên, Quảng trị, Thái Nguyên, Tuyên Quang, Bình Định, UBND TP Hải Phòng, An Giang, Ninh Thuận, Gia Lai, Cà Mau, Trà Vinh, Long An, Hậu Giang, Hà Giang, Kon Tum, Thái Bình, Đà Nẵng, Thanh Hóa, Đăk Lăk, Bộ Giao thông vận tải, Bộ Thông tin Truyền	Đề nghị: Mục 1 Chương II dự thảo quy định theo hướng quy định chung cho cơ quan thanh tra ở cơ quan thuộc Chính phủ, tương tự như quy định về cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành mà không quy định cụ thể về Thanh tra Bảo hiểm xã hội Việt Nam, để đảm bảo phù hợp với quy định tại Điều 35 Luật Thanh tra	Điều 34 Luật Thanh tra 2022 quy định điều kiện thành lập cơ quan thanh tra ở cơ quan thuộc Chính phủ. Sau khi rà soát, Thanh tra Chính phủ thấy rằng chỉ có Bảo hiểm xã hội Việt Nam đáp ứng điều kiện này. Do vậy, Dự thảo chỉ quy định về cơ quan Thanh tra Bảo hiểm xã hội Việt Nam. Do vậy, Thanh tra Chính phủ đề nghị giữ nguyên như Dự thảo Nghị định.

	thông, Bảo hiểm Xã hội Việt Nam, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ		
		<p>- Bổ sung quy định về mốc thời gian để đảm bảo áp dụng thống nhất và thuận tiện trong tổ chức thực hiện theo hướng: Tính từ ngày Đoàn thanh tra kết thúc thanh tra trực tiếp (đối với quy định tại Điều 28); tính từ ngày người ra quyết định thanh tra giao xây dựng dự thảo kết luận thanh tra (đối với quy định tại Điều 29). Quy định thống nhất chung về thời gian thực hiện là “ngày làm việc” đối với các quy định khác của Dự thảo.</p>	<p>Tiếp thu: đã bổ sung quy định về mốc thời gian để đảm bảo áp dụng thống nhất.</p> <p>Tuy nhiên, thời gian tính là “ngày” để đảm bảo phù hợp với quy định của Luật Thanh tra 2022 về thời hạn xây dựng báo cáo kết quả thanh tra, thời hạn xây dựng dự thảo Kết luận thanh tra</p>
		<p>- Bổ sung điểm 2.4, khoản 2 Mục IV, cụ thể “...Để đảm bảo tính chuyên nghiệp trong hoạt động thanh tra, không quy định các Chi cục và tương đương được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành, trừ một số trường hợp ngành, lĩnh vực có tính chất đặc thù, chuyên sâu, cá biệt về kinh tế - kỹ thuật, đặc biệt liên quan đến đời sống an sinh, an ninh chính trị, quốc phòng... trên phạm vi lãnh thổ bao gồm vùng đất, không phận và các vùng biển thuộc chủ quyền của quốc gia Việt Nam”.</p>	<p>Để đảm bảo tính chuyên nghiệp trong hoạt động thanh tra, căn cứ vào kết quả tổng kết thực tiễn hoạt động thanh tra của các chi cục đang được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành hiện nay, Dự thảo Nghị định không giao chức năng thanh tra chuyên ngành cho các chi cục thuộc cục và chi cục thuộc sở.</p>
		<p>- Đề nghị bổ sung 1 điều 11a như sau: “Cơ quan Thanh tra thuộc cơ sở giáo dục đại học” hoặc “Cơ quan Thanh tra tại các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ”. Lý do: Đối với gần 300 cơ sở cơ sở giáo dục đại học từ trước đến nay đang duy trì hệ thống tổ chức và hoạt động thanh tra giáo dục giúp Hiệu trưởng trong công tác quản lý nhà nước về công tác kiểm tra, thanh tra nội bộ, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng trong lĩnh vực giáo dục theo quy định của pháp luật. Thanh tra Bộ GDĐT thường xuyên phải trung lập đội</p>	<p>Khoản 2 Điều 115 Luật Thanh tra 2022 về tổ chức, hoạt động thanh tra nội bộ quy định rõ: Căn cứ vào quy định của Luật này và quy định khác của pháp luật có liên quan, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền</p>

	<p>ngũ thanh tra của các cơ sở giáo dục đại học để thành lập các Đoàn thanh tra chuyên ngành. Nếu quy định thành viên của Đoàn thanh tra chuyên ngành là thanh tra viên sẽ rất khó khăn trong việc huy động lực lượng để thanh tra trên diện rộng đòi hỏi số lượng lớn hơn biên chế của Thanh tra Bộ GDĐT.</p> <p>- Theo khoản 18, 19 Điều 2 của Luật Thanh tra thì “cơ quan thanh tra thuộc cơ sở giáo dục đại học và cơ quan thanh tra tại các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ” không phải cơ quan thanh tra hay cơ quan thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành.</p> <p>Hoạt động thanh tra, kiểm tra hiện nay tại các cơ sở giáo dục đại học là hoạt động thanh tra, kiểm tra nội bộ theo quy định của Thông tư số 51/2012/TT-BGDĐT. Tại Công văn số 269/TTr-HCTH ngày 29/3/2023 về việc góp ý dự thảo Nghị định hướng dẫn thi hành Luật thanh tra, Thanh tra Bộ GDĐT đã đề nghị Ban soạn thảo quy định chi tiết Điều 115 Luật Thanh tra về tổ chức, hoạt động thanh tra nội bộ.</p>	<p>hạn của mình, cơ quan khác của Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thành lập tổ chức thanh tra nội bộ hoặc bố trí cán bộ làm công tác thanh tra nội bộ theo quy định của Chính phủ để giúp Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thực hiện công tác thanh tra trong phạm vi quản lý của mình. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có trách nhiệm tổ chức và chỉ đạo hoạt động thanh tra nội bộ trong cơ quan, đơn vị mình.</p> <p>Như vậy, việc quy định và hướng dẫn hoạt động thanh tra nội bộ trong cơ quan, đơn vị là thuộc thẩm quyền của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị. Dự thảo Nghị định không quy định chi tiết nội dung này.</p>
	<p>Luật Thanh tra 2022 không quy định về cộng tác viên thanh tra như Luật 2010 mà quy định về “người được trung lập tham gia đoàn thanh tra” tại Điều 60. Với đặc thù số lượng đối tượng thanh tra lĩnh vực giáo dục rất lớn (gần 300 cơ sở giáo dục đại học, 63 sở GDĐT, các bộ, ngành, 63 tỉnh thành phố trực thuộc trung ương) đề nghị Ban soạn thảo xem xét quy định điều khoản giao Thanh tra Chính phủ hoặc Bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan ngang Bộ quy định cụ thể về người được trung lập tham gia đoàn thanh tra cho phù hợp với thực tiễn tổ chức hoạt động thanh tra chuyên ngành theo từng lĩnh vực.</p>	<p>Tiêu chuẩn đối với người được trung lập tham gia Đoàn thanh tra được quy định cụ thể tại Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Thanh tra</p>

- Chương V (Điều khoản thi hành): Trong thời gian qua, một số Nghị định quy định về tổ chức và hoạt động thanh tra của ngành gắn với Bộ quản lý ngành được xây dựng và ban hành tương đối nhiều (đã được liệt kê tại Điều 35 Dự thảo) là cần thiết. Bởi vì, những Nghị định này đã xác định rõ phạm vi, thẩm quyền, tổ chức và cách thức hoạt động cụ thể của ngành, lĩnh vực mà Bộ được giao quản lý nhà nước. Khi ban hành Nghị định về thanh tra chuyên ngành thì việc bãi bỏ các Nghị định này là phù hợp, đảm bảo tính thống nhất trong hoạt động thanh tra chuyên ngành.

Tuy nhiên, còn nhiều nội dung tại dự thảo Nghị định này chưa thể giải quyết được do liên quan đến tính đặc thù trong hoạt động, phạm vi quản lý nhà nước của ngành, lĩnh vực. Chính vì vậy, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc bổ sung điều khoản mở, theo hướng quy định “Trường hợp cần thiết, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ xem xét, căn cứ quy định tại Nghị định này để ban hành Thông tư quy định về tổ chức và hoạt động của thanh tra ngành, lĩnh vực mình”.

Hoạt động thanh tra về nguyên tắc phải tuân thủ các quy định của Luật Thanh tra và các Nghị định hướng dẫn thi hành. Tuy nhiên, để đảm bảo tính đặc thù trong hoạt động thanh tra của một số ngành, lĩnh vực, Khoản 2, khoản 3 Điều 50 Luật Thanh tra 2022 đã quy định:

2. Trường hợp luật khác có quy định về trình tự, thủ tục tiến hành một cuộc thanh tra chuyên ngành khác với quy định tại khoản 1 Điều này thì thực hiện theo quy định của luật đó.

3. Trường hợp để đáp ứng yêu cầu quản lý đặc thù của ngành, lĩnh vực, theo đề nghị của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chính phủ quy định trình tự, thủ tục tiến hành một cuộc thanh tra chuyên ngành khác với quy định tại khoản 1 Điều này nhưng phải bảo đảm có tối thiểu các thủ tục về ban hành quyết định thanh tra, công bố quyết định thanh tra, tiến hành kiểm tra, xác minh thông tin, tài liệu, ban hành kết luận thanh tra,

công khai kết luận thanh tra.

Do vậy, Thanh tra Chính phủ đề nghị giữ nguyên như Dự thảo Nghị định.